

## NGHE NGƯỜI MÀ NGÃM LẠI TA (Tiếp Theo Phần 2)

T6. Trở về với chính mình, tự biết mình, người phụ nữ ý thức được thiên chức của người mẹ, phục hoạt sự giáo dục nhân bản tâm linh giúp cho con cái trở thành con người thiện lành, những công dân đầy tính người và tình người, biết lấy con người làm trung tâm cho mọi sinh hoạt. Những con người biết chấp nhận đi biệt rằng trong lẽ phải có người có ta – xem đối lập là bổ sung, lấy “hòa” làm chủ đạo cho mọi liên hệ ứng xử:

“Xem nhau như bát nước đầy là hơn”

“Chín bỏ làm mười”

Xây dựng nếp sống lấy tình nghĩa làm đầu:

“Một bỏ cái lý không bằng một tí cái tình”, lấy tình thương và trí tuệ làm định hướng cho ý nghĩ lời nói và việc làm: “Thương người như thể thương thân”.

Tình thương hồn nhiên trong sáng dưới ánh sáng của trí tuệ sẽ hóa giải những xung đột trên thế giới, có thể giải quyết mọi vãn nạn của con người, chứ không phải phụ nữ được tham gia hơn nữa vào sinh hoạt xã hội.

Thế giới đầy mâu thuẫn, xung đột, đầy bạo lực không thể tồn tại song song với nếp sống của nhân loại chan chứa tình người, đầy ắp lòng thương yêu, lòng từ bi, bác ái và sự cảm thông.

T5: Đức Đạt lai Lat Ma biết rõ mình nói cái gì, nói với ai, đúng lúc, đúng chỗ, biết xử dụng phương tiện thiện xảo làm thỏa mãn tự ái (gãi đúng chỗ ngứa) của phụ nữ, nâng cao “cái tôi” của họ lên tận mây xanh, nên tiếng vỗ tay vang rền cả hội trường.

“Cái tôi” của phụ nữ trở thành trọng tâm, chứ không phải là việc giải quyết xung đột trên thế giới. Cho nên, cuộc cách mạng tâm linh, tình thương mà Ngài đề ra từ bao nhiêu năm để giải quyết những vãn nạn của con người bị lãng quên trong dịp này.

Hiện nay, trên thực tế, người phụ nữ vẫn “tham sân si”, đầy tham vọng, muốn thắng người khác, ghen tuông, ganh tị, v.v... như đàn ông. Nếu có khác thì chỉ khác ở cường độ hoặc dưới hình thức khác thôi.

Cho nên kêu gọi người phụ nữ tham gia hơn nữa vào việc giải quyết những xung đột trên thế giới chỉ thích hợp trong việc giành thắng lợi cho những ứng cử viên phụ nữ trong việc bầu cử nào đó.

Đúng ra, trong bầu cử phải chọn lựa người tài đức bất kể giới tính, chứ không phải chọn đàn ông hay đàn bà .

Việc khẩn thiết hiện nay là người phụ nữ tự ý thức thực hiện cuộc chuyển hóa tâm thức mà khởi điểm là trở về với chính mình, tự biết mình (biết rõ mình là ai), ý thức sâu sắc thiên chức

của người mẹ, với vai trò giáo dục nhân bản tâm linh cho con cái mà không ai có thể thay thế được.

Đó là một đóng góp vô cùng cần thiết cho việc cải tạo toàn triệt xã hội trong việc xây dựng nền văn minh trong xã hội chan chứa tính người và tình người; và con người là trung tâm của mọi hoạt động vật chất và tinh thần: Không có con người là không có gì cả

T2: Hiện nay, trên thực tế, đã và đang là thời đại của hai nguô27n lợi tức khiến cho thiên chức của người mẹ hầu như bị lãng quên.

Sở dĩ xã hội thiếu vắng tình thương hồn nhiên trong sáng, đạo đức bị xếp xó chỉ vì phụ nữ bị lôi kéo ra khỏi quỹ đạo gia đình: Bé sơ sinh không bú sữa mẹ; thời giờ trẻ em chơi với đồ chơi nhiều hơn vui đùa với cha mẹ. Người gia sống gần bên chớ mè nhiều hơn với con cháu.

Cuộc sống thiếu tính người và tình người là môi trường thuận lợi cho xung đột, khủng bố, bạo động phát sinh.

Kêu gọi phụ nữ tham gia hơn nữa vào việc giải quyết những xung đột trên thế giới một cách hòa bình. Phải chăng Đức Đạt Lai Lạt Ma muốn sửa đổi qui luật của thiên nhiên?

Tôi xin kể một câu chuyện: Ngồi dưới cây bồ đề, một chú tiểu nhận xét:

— Thiên nhiên có những điều bất xứng cần phải sửa chữa lại. Chú tiểu khác khẽ hỏi:

— Thí dụ cái gì bất cân xứng?

— Thì chú thấy đó, bên kia cây dưa hấu nhỏ như vậy mà trái thật to, còn cây bồ đề này to tướng thế này mà trái nhỏ xíu.

Ngay lúc đó gió thổi rụng những trái bồ đề trên đầu họ. Chú tiểu kia nói:

— May mà chú chưa kịp sửa thiên nhiên, chứ không thì bể đầu cả đám!

(Sư VIÊN MINH – Vi Tiểu, tr. 18)

Theo chủ quan của tôi, không ai có thể thay thế người mẹ trong việc giáo dục nhân bản tâm linh cho con cái để xây dựng con người trên căn bản của tình thương.

Tình thương có thể giải quyết mọi vấn nạn của con người:

Thương nha trái ầu cũng tròn.

Đạo lý đích thực của con người là:

Thương người như thể thương thân.

T. 17: Hình như các bạn còn định kiến cố hữu của người Việt Nam: trọng nam khinh nữ, chồng chúa vợ tôi, với quan niệm phụ nữ trông nom, săn sóc con cái, chỉ lo việc trong nhà?

Chúng ta cần phải thay đổi, phá bỏ định kiến cố hữu lạc hậu (gà què ăn quần cối xây, kiến bò miệng chén) ấy đi để theo kịp trào lưu tiến bộ của thế giới.

T.13: Đó là thiếu số những người Việt Nam học chữ Hán (không phải là tất cả) và một số gia đình sống ở thành thị chịu ảnh hưởng sâu đậm của văn hóa Trung Hoa.

Ở nông thôn Việt Nam, trai gái chung sức, chung lòng làm việc trên đồng ruộng, kê cày, người cấy, kẻ nhổ cỏ, người bón phân, tát nước. Họ thường gặp nhau ở đầu làng, cuối thôn, bờ ao, bến đò, v.v... trong những dịp lễ hội, những đêm giã gạo dưới trăng,...

Gái trai hò hát, đối đáp phô diễn tình cảm hồn nhiên, trao đổi tâm tư trong sinh hoạt hàng ngày một cách tự nhiên.

Qua nếp sống và ca dao tục ngữ (tiếng nói tâm thức của dân tộc) nói theo ngôn từ ngày nay, luyện ái quan của người nông dân Việt là tự do luyện ái, hướng đến xây dựng mái ấm gia đình, trên nền tảng của hôn nhân bình đẳng, gia đình phân công.

Thuận lý theo thiên nhiên mà phân công, nặng nhọc cho nam, nhẹ nhàng cho nữ: Chồng cày vợ cấy, con trâu đi bừa

hay

Chồng chài, vợ lưới, con câu

Ơn trời cho lúa chín vàng

Cho anh đi gặt, cho nàng đem cơm

Em về nhổ mạ, anh bừa ruộng chiêm

Cha khôn, mẹ khéo

Phân công, phân nhiệm rõ ràng, nhưng không cứng nhắc, trở thành khuôn mẫu cố định.

Hai Bà Trưng và Bà Triệu đã minh chứng:

Giặc đến nhà đàn phải đánh

Ỡ Lan thái phi làm giám quốc đặc lực cho việc trị dân trong khi chồng (vua Lý Thánh Tông) đi viễn chinh.

Trong trường hợp đặc biệt khi vua Nhân Tông lên cầm quyền, nhưng tuổi còn nhỏ, Ý Lan thái phi đã buông rèm nghe việc triều chính. Nước nhà bấy giờ được yên trị, việc học hành thi cử được mở mang. Việc đánh Tống, bình Chiêm là những sự kiện lịch sử trọng đại cũng có thể do sự thẩm xét và quyết định của bà ta bên cạnh thiếu quân (vua Lý Nhân Tông). Hơn nữa, bà còn có công dạy dỗ con trở thành một vị anh quân (vua Lý Nhân Tông).

Luật Hồng Đức (1483) còn tiến bộ hơn Luật Tây phương ít ra là hơn bốn thế kỷ ở chỗ cho phụ nữ quyền tham gia công vụ (làm quan) và dự liệu rằng “nữ quan” được ưu đãi trong thủ tục thiết triều.

Người lãnh đạo là người có “tài đức” chứ không phải là đàn ông hay đàn bà. Không có sự khác biệt thực chất nào giữa đàn ông hay đàn bà cả, cả đàn ông và đàn bà đều là những nô lệ cho chính những khao khát của bản thân mình.

Bạn là người như thế nào, bạn nghĩ gì và bạn cảm thấy ra sao, bạn làm gì trong quá trình tồn tại hàng ngày của mình, tất cả những điều này sẽ cấu tạo thành thế giới. Nếu trong tâm hồn chúng ta lo lắng, đau khổ, hỗn loạn, xung đột thì thế giới này cũng sẽ trở thành một thế giới giới đầy ắp khổ đau và luôn hỗn loạn, xung đột vì chính mối quan hệ giữa bạn và tôi, giữa tôi và mọi người khác chính là xã hội – Xã hội là sản phẩm của tất cả những mối quan hệ giữa người với người. Bạn ra sao thì thế giới sẽ như thế (J. Krishnamurti, What are you doing with your life?, tr. 10).

Theo Krishnamurti, bạn thế nào thì thế giới sẽ như thế. Không thể nào thay đổi được thế giới, nếu người đó không hiểu được chính bản thân mình.

Thay đổi chính bản thân mình và rồi bạn sẽ thay đổi được thế giới.

Phật đã dạy “Tâm bình thế giới bình”. Cho nên việc khẩn thiết hiện nay không phải là đàn ông hay đàn bà giải quyết những xung đột trên thế giới một cách hòa bình mà là mọi người ý thức thực hiện cuộc chuyển hóa tâm thức, trở về với chính mình, tự biết mình. Đó là giải pháp giải quyết tận gốc vấn nạn của con người hiện nay.

T5: Tôi nghĩ các anh không phải là Phật tử thuần thành nên không thể hiểu được theo lý duyên khởi và lý vô thường thì tất cả (mọi vật, mọi hiện tượng, mọi trạng thái thay đổi từng giây phút).

Hơn nữa theo Phật học thì phải biết rõ nói cái gì, nói với ai, nói ở đâu, nói lúc nào.... Để thích hợp với đối tượng (nói với ai) và hoàn cảnh (nói ở đâu, nói lúc nào) cần phải khéo lý khéo cơ, nghĩa là vận dụng sao cho hợp với đạo lý, vừa hợp với trình độ chúng sanh vì đó là cái dụng tất yếu để phổ hóa chúng sinh.

Tôi đồng ý nói thật nói thẳng với lòng mình, nghĩ sao nói vậy. Tuy nhiên phải thận trọng, suy nghĩ chính chắn trước khi nhận xét lời phát biểu của một vị chân tu. Cùng với Krishnamurti, mẹ Teresa, Osho, Dalai Lama được tạp chí Time xếp vào một trong số năm vị thánh của thế kỷ 20.

T12: Tôi không đồng ý với anh T5. Giáo lý những đạo khác thì tôi không biết nhưng theo Phật đạo thì đức Phật đã dạy:

“Đừng tin tưởng một điều gì vì phong văn. Đừng tin tưởng điều gì vì vin vào một tập quán lưu truyền. Đừng tin tưởng điều gì vì có được người nói đi nhắc lại. Đừng tin tưởng điều gì dù là bút tích của thánh nhân. Đừng tin tưởng điều gì dù thói quen từ lâu khiến ta nhận là điều ấy đúng. Đừng tin tưởng một điều gì do ta tưởng tượng ra lại nghĩ rằng một vị tối linh nào đã khai thị cho ta. Đừng tin tưởng vào bất cứ một điều gì chỉ vin vào có một uy tín của các thầy dạy các người. Nhưng chỉ tin tưởng cái gì mà chính các người đã từng trải, kinh nghiệm và nhận là đúng, có lợi cho mình, cho kẻ khác. Chỉ có cái đó mới là đích tối hậu thặng hoa cho con người và cuộc đời.. Các người hãy lấy đó làm chỉ chuẩn.”

Anguttara Nikay

Chúng ta chủ trương nói thật lòng mình. Đúng, sai để những thế hệ sau đánh giá.

*Vĩnh Như*  
*Tủ Sách Việt Thường*  
[www.tusachvietthuong.org](http://www.tusachvietthuong.org)